

HƯỚNG DẪN

**một số nội dung về đại hội đảng bộ các cấp trong tỉnh
nhiệm kỳ 2025 - 2030**

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW, ngày 26/8/2024 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Kế hoạch số 224-KH/TU, ngày 15/7/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn một số nội dung về đại hội đảng bộ các cấp trong tỉnh, nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, QUẢN TRIỆT VÀ TUYÊN TRUYỀN

1. Hình thức và thành phần tham dự

(1) Hình thức

Ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, Thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức hội nghị quán triệt (*trực tiếp hoặc trực tuyến*) bảo đảm với tình hình và yêu cầu cụ thể của địa phương, cơ quan, đơn vị.

(2) Thành phần

- Hội nghị ở cấp huyện:

+ *Đối với các huyện ủy, thị ủy, Thành ủy:* Cấp ủy viên, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy; chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân (HĐND) và chủ tịch, phó chủ tịch ủy ban nhân dân (UBND); trưởng, phó các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện; bí thư, phó bí thư, chủ tịch HĐND, UBND, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, cán bộ làm công tác tổ chức, tuyên giáo, văn phòng các đảng ủy xã, phường, thị trấn (*là đảng viên*); bí thư, phó bí thư các chi bộ, đảng bộ trực thuộc huyện ủy, thị ủy, thành ủy.

+ *Đối với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy:* Đảng ủy viên và ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy; trưởng, phó các ban đảng, chánh, phó chánh văn phòng đảng ủy, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm; bí thư, phó bí thư các chi bộ, đảng bộ trực thuộc; trưởng các phòng, ban và đơn vị trực thuộc Công an tỉnh, Quân sự tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh.

- **Hội nghị ở cấp xã:** Cách triệu tập thành phần tham dự hội nghị tương tự như cách triệu tập thành phần ở cấp huyện và do ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy hướng dẫn cụ thể.

- Căn cứ tình hình, điều kiện và yêu cầu cụ thể của địa phương, cơ quan, đơn vị, ban thường vụ cấp ủy có thể mở rộng thành phần tham dự hội nghị ngoài thành phần nêu trên.

2. Nội dung

Cấp ủy các cấp quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW; Quy chế bầu cử trong Đảng; Kế hoạch số 224-KH/TU; Kế hoạch tổ chức đại hội của cấp mình, Hướng dẫn này và các nội dung liên quan.

3. Thời gian

Cấp ủy các cấp tổ chức hội nghị quán triệt trong thời gian không quá 1/2 ngày và hoàn thành trong tháng 10/2024.

4. Công tác tuyên truyền

Cấp ủy các cấp có trách nhiệm xây dựng và chỉ đạo triển khai kế hoạch công tác thông tin, tuyên truyền về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức khác với nội dung phù hợp.

II. THÀNH LẬP TIỂU BAN NHÂN SỰ VÀ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN NHÂN SỰ

1. Đối với cấp huyện và tương đương

1.1. Thành lập Tiểu ban nhân sự

- Cấp ủy cấp huyện và tương đương quyết định thành lập Tiểu ban nhân sự 05 đồng chí gồm: Bí thư, các phó bí thư, trưởng ban tổ chức, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra; đồng chí bí thư làm trưởng tiểu ban, đồng chí trưởng ban tổ chức làm thường trực tiểu ban.

Đối với Đảng bộ Quân sự tỉnh, Công an tỉnh và Bộ đội Biên phòng tỉnh: Do ban thường vụ cấp ủy xem xét, quyết định thành lập Tiểu ban nhân sự, xác định số lượng thành viên phù hợp với tình hình, đặc điểm và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Nhiệm vụ của Tiểu ban nhân sự:

+ Tham mưu ban thường vụ cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đề án nhân sự và kế hoạch triển khai quy trình giới thiệu nhân sự cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030; đề án nhân sự đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII và kế hoạch phân bổ đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp mình nhiệm kỳ 2025 - 2030; xây dựng phương án nhân sự lãnh đạo HĐND, UBND nhiệm kỳ 2026 - 2031 trình ban thường vụ, ban chấp hành và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến trước khi trình đại hội đảng bộ cấp mình.

+ Tham mưu ban thường vụ cấp ủy quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, nguyên tắc, quy chế, kế hoạch làm việc của tiểu ban nhân sự và tổ giúp việc (nếu có).

+ Thực hiện một số nhiệm vụ khác do ban thường vụ cấp ủy giao.

1.2. Xây dựng Đề án nhân sự

Cấp ủy cấp huyện và tương đương lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng đề án nhân sự nhiệm kỳ 2025 - 2030, tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

- Tổng kết công tác nhân sự nhiệm kỳ 2020 - 2025, trong đó tập trung đánh giá tình hình, bối cảnh; kết quả, ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm trong công tác nhân sự đại hội của đảng bộ.

- Cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo, những định hướng lớn của Trung ương, các kế hoạch, quy định, hướng dẫn của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy để xác định rõ tình hình, bối cảnh, yêu cầu, nhiệm vụ chính trị quan trọng của đảng bộ trong nhiệm kỳ 2025 - 2030 và định hướng cho những năm tiếp theo. Cụ thể hóa, xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng cấp ủy để bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện đối với những địa bàn, lĩnh vực quan trọng; tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định. Thực hiện có hiệu quả phương châm: Coi trọng chất lượng, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; không nhất thiết địa phương, ban, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp ủy các cấp.

- Tiến hành thảo luận dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể và tạo sự đoàn kết, thống nhất cao trong cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy. Trường hợp trong thảo luận nhân sự, nếu ý kiến của ban thường vụ cấp ủy khác với biểu quyết của cấp ủy, thì ban thường vụ cấp ủy phải báo cáo, xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Không sử dụng thông tin giả, thông tin không phải của cơ quan có thẩm quyền, thông tin không chính thức trên Internet, mạng xã hội, thông tin, dư luận xấu chưa được kiểm chứng để làm cơ sở xem xét trong quá trình chuẩn bị nhân sự đại hội.

2. Đối với cấp cơ sở

2.1. Thành lập Tiểu ban nhân sự

- Cấp ủy cơ sở tùy đặc điểm, tình hình và yêu cầu nhiệm vụ của từng địa phương, cơ quan, đơn vị quyết định thành lập Tiểu ban nhân sự theo hướng:

- + Đối với đảng ủy cơ sở xã, phường, thị trấn: Tiểu ban nhân sự có 03 đồng chí, gồm: bí thư, các phó bí thư. Đồng chí bí thư cấp ủy làm trưởng tiểu ban, đồng chí phó bí thư thường trực làm thường trực tiểu ban.

- + Đối với đảng bộ cơ sở (các loại hình cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp): Tiểu ban nhân sự không quá 03 đồng chí, gồm bí thư, 01 phó bí thư và 01 đồng chí phụ trách công tác tổ chức

- + Đối với chi bộ cơ sở: Thành lập Tiểu ban nhân sự, nếu cần thiết.

- Nhiệm vụ chủ yếu của Tiểu ban nhân sự:

- + Tham mưu ban thường vụ cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đề án nhân sự và kế hoạch triển khai quy trình giới thiệu nhân sự cấp ủy, ban thường vụ (nếu có), bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 (nếu có); đề án nhân sự đoàn đại biểu dự đại hội đại biểu đảng bộ cấp huyện và tương đương. Ngoài ra, đối với cấp xã xây dựng phương án nhân sự lãnh đạo HĐND, UBND trình ban thường vụ, ban chấp hành và báo cáo ban

thường vụ cấp ủy cấp huyện xem xét, cho ý kiến trước khi trình đại hội đảng bộ cấp mình.

+ Tham mưu cấp ủy quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, nguyên tắc, quy chế, kế hoạch làm việc của tiểu ban nhân sự.

+ Thực hiện một số nhiệm vụ khác do cấp ủy giao.

2.2. Xây dựng Đề án nhân sự

Cấp ủy cơ sở lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng đề án nhân sự nhiệm kỳ 2025 - 2030, tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

- Tổng kết công tác nhân sự nhiệm kỳ 2020 - 2025, trong đó tập trung đánh giá tình hình, bối cảnh; kết quả, ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm trong công tác nhân sự đại hội của đảng bộ.

- Cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo, những định hướng lớn của Trung ương, các quy định, hướng dẫn của cấp trên để xác định rõ tình hình, bối cảnh, yêu cầu, nhiệm vụ chính trị quan trọng của chi bộ, đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030 và định hướng cho những năm tiếp theo. Cụ thể hóa, xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng cấp ủy để bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện đối với những địa bàn, lĩnh vực quan trọng; tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định. Thực hiện có hiệu quả phương châm: Coi trọng chất lượng, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; không nhất thiết địa bàn, lĩnh vực hoặc phòng, ban, đơn vị trực thuộc nào cũng phải có người tham gia cấp ủy các cấp.

- Không sử dụng thông tin giả, thông tin không phải của cơ quan có thẩm quyền, thông tin không chính thức trên Internet, mạng xã hội, thông tin, dư luận xấu chưa được kiểm chứng để làm cơ sở xem xét trong quá trình chuẩn bị nhân sự đại hội.

III. MỘT SỐ NỘI DUNG, YÊU CẦU CỤ THỂ VỀ CÔNG TÁC NHÂN SỰ

1. Tiêu chuẩn, điều kiện cấp ủy viên

Thực hiện theo Kế hoạch số 224-KH/TU, trong đó đối với một số chức danh cần xem xét cụ thể theo hướng:

(1) Nhân sự dự kiến giới thiệu làm bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch HĐND hoặc chủ tịch UBND; lãnh đạo chủ chốt HĐND, UBND nhiệm kỳ 2026 - 2031 ngoài việc đáp ứng tiêu chuẩn chức danh theo quy định; cần có kiến thức, năng lực, am hiểu lĩnh vực dự kiến phân công phụ trách và có khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

(2) Nhân sự dự kiến giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 phải đáp ứng tiêu chuẩn nêu tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương; đồng thời, phải có điều kiện thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

(3) Nhân sự dự kiến giới thiệu giữ các chức vụ lãnh đạo chủ chốt¹ ở cấp trên ngoài việc đáp ứng tiêu chuẩn chức danh theo quy định, cần phải kinh qua lãnh đạo chủ chốt cấp dưới trực tiếp (*trừ trường hợp là cán bộ điều động, luân chuyển*). Trường hợp nhân sự chưa kinh qua lãnh đạo chủ chốt cấp dưới trực tiếp mà ở đó không có nguồn nhân sự bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định để giới thiệu, thì cấp ủy trực tiếp quản lý cán bộ phải tiến hành: (i) Đánh giá, nhận xét về phẩm chất, năng lực, uy tín, sản phẩm, kết quả cụ thể trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của nhân sự, (ii) Báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

(4) Về trình độ lý luận chính trị:

+ Nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy các cấp phải có bằng tốt nghiệp lý luận chính trị đối với từng đối tượng, chức danh theo quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4, mục 2, Phụ lục 1, kèm theo Kế hoạch số 224-KH/TU.

+ Trường hợp không được cấp bằng lý luận chính trị thì phải có giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền theo Công văn số 1474-CV/BTCTW, ngày 13/8/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về giá trị sử dụng giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị cấp trước ngày 09/7/2021.

(5) Cán bộ trong thời gian thi hành kỷ luật bằng hình thức Khiển trách không thuộc diện phải xem xét miễn nhiệm, cho từ chức theo Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021 về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ và Thông báo số 20-TB/TW, ngày 08/9/2022 của Bộ Chính trị về chủ trương bố trí công tác đối với cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý sau khi bị kỷ luật và Quy định số 2340-QĐ/TU, ngày 24/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bố trí công tác đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý sau khi bị kỷ luật; thì cấp ủy có thẩm quyền, người đứng đầu căn cứ vào tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, thảo luận dân chủ, phân tích, đánh giá khách quan, thận trọng, kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt đối với từng trường hợp cụ thể về phẩm chất, năng lực, uy tín, kết quả công tác của nhân sự, nguyên nhân, động cơ vi phạm, khuyết điểm (*khách quan, chủ quan*) và tính chất, mức độ, tác động ảnh hưởng, kết quả đã khắc phục (*nếu có*)... để xem xét, quyết định theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình hoặc đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, quyết định việc giới thiệu tái cử cấp ủy, các chức danh lãnh đạo, quản lý.

(6) Nhân sự được giới thiệu đề bầu tham gia cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội (*chức vụ cao hơn*), nhìn chung phải có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm (*liền kề*) hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 02 năm (*24 tháng*). Trường hợp đặc biệt, nếu nhân sự có thời gian giữ chức vụ từ 01 năm (*12 tháng*) đến dưới 02 năm, thì cấp ủy trực tiếp quản lý cán bộ phải tiến hành: (i) Đánh giá, nhận xét về phẩm chất, năng lực, uy tín, sản phẩm, kết quả cụ thể trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao đối với nhân sự; (ii) Quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình

¹ Bí thư, phó bí thư, chủ tịch HĐND, chủ tịch UBND (theo Quy định số 3468-QĐ/TU, ngày 18/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ xem xét, quyết định.

* **Lưu ý:** Trường hợp nhân sự đang giữ chức vụ, chức danh có cơ cấu tham gia cấp ủy các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, thì không áp dụng thời gian giữ chức vụ ít nhất 02 năm theo quy định để giới thiệu tham gia cấp ủy các cấp².

(7) Tiêu chuẩn nhân sự tham gia ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp tương tự như tiêu chuẩn cấp ủy viên nhiệm kỳ 2025 - 2030 nêu tại Kế hoạch số 224-KH/TU.

2. Cơ cấu cấp ủy

- Cơ cấu cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy các cấp thực hiện theo quy định nêu tại Kế hoạch số 224-KH/TU.

- Thực hiện cơ cấu 03 độ tuổi:

+ Đối với cấp ủy cấp huyện và tương đương: Phần đầu dưới 42 tuổi từ 10% trở lên, từ 42 đến 52 tuổi khoảng 40% - 50%, còn lại trên 52 tuổi.

+ Đối với cấp ủy cấp xã: Phần đầu dưới 40 tuổi từ 10% trở lên, từ 40 đến 50 tuổi khoảng 40%-50%, còn lại trên 50 tuổi.

- Thực hiện chủ trương cơ cấu cán bộ đồn Biên phòng tham gia cấp ủy cấp huyện, cấp xã biên giới theo Hướng dẫn số 31-HD/BTCTW, ngày 01/7/2020 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện Kết luận của Ban Bí thư về chủ trương tăng thêm cấp ủy viên là cán bộ Đồn Biên phòng tham gia cấp ủy cấp huyện, cấp xã biên giới, hải đảo và Quy định số 4526-QĐ/TU, ngày 08/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của cấp ủy viên là cán bộ đồn Biên phòng tham gia cấp ủy cấp huyện, cấp xã biên giới.

3. Quy trình nhân sự và số dư

3.1. *Về trình tự:* Thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí tái cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra cấp ủy trước; sau khi xác định số lượng các đồng chí tái cử, thì tiếp tục thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra cấp ủy; đồng thời, dự kiến phương án giới thiệu nhân sự cấp ủy đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo HĐND, UBND.

3.2. *Quy trình nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy (Phụ lục 1)*

3.3. *Về quy trình giới thiệu nhân sự lãnh đạo HĐND, UBND*

- Đối với nhân sự có trong phương án nhân sự đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua, thì không phải thực hiện lại quy trình nhân sự khi giới thiệu để bầu các chức danh lãnh đạo HĐND, UBND nhiệm kỳ 2026 - 2031.

² Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn A, trưởng phòng X có cơ cấu cấp ủy cấp huyện nhiệm kỳ 2025 - 2030 (theo đề án nhân sự đại hội đã được cấp ủy thông qua), nếu đồng chí đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện cấp ủy viên theo quy định, thì vẫn được giới thiệu tham gia cấp ủy cấp huyện nhiệm kỳ 2025 - 2030 mà không nhất thiết phải có thời gian giữ chức vụ Trưởng phòng X ít nhất 02 năm theo quy định.

- Đối với nhân sự chưa có trong phương án nhân sự đại hội nhiệm kỳ 2025-2030:

+ Nhân sự giới thiệu lần đầu, thì thực hiện quy trình nhân sự 5 bước nêu tại Quy định số 3007-QĐ/TU, ngày 19/5/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử³.

+ Nhân sự giới thiệu tái cử, thì thực hiện theo quy trình nhân sự tái cử nêu tại mục 1, Phần I, Phụ lục 4, Kế hoạch số 224-KH/TU⁴.

3.4. Việc kiện toàn cấp ủy sau đại hội đối với những nơi đại hội 03 nội dung, chưa bầu cấp ủy khóa mới (nếu có): Cấp ủy đương nhiệm chỉ đạo, thực hiện quy trình nhân sự theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và đề nghị cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, chỉ định, giới thiệu nhân sự tham gia ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra và các chức danh lãnh đạo cấp ủy khóa mới theo thẩm quyền.

3.5. Về số dư đối với những nơi có số lượng ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra từ 3 - 5 ủy viên: Số dư tối đa là 01 người; trường hợp ở cuối danh sách giới thiệu có từ 02 người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì người đứng đầu cấp ủy lựa chọn nhân sự để đưa vào danh sách giới thiệu với đại hội; nếu kết quả giới thiệu chưa đạt tỉ lệ số dư, thì cấp ủy tiếp tục quy trình giới thiệu cho đến khi đủ số dư theo quy định.

3.6. Về tỉ lệ số dư ở các bước trong quy trình nhân sự

- Việc xác định tỉ lệ số dư ở các bước 1, 2, 3, 4 do ban thường vụ cấp ủy xem xét, quyết định cho phù hợp với tình hình thực tiễn; tỉ lệ số dư có thể nhiều hơn hoặc ít hơn tỉ lệ số dư ở các bước theo quy định nhưng bảo đảm không quá 1 người⁵.

- Trường hợp chưa đạt tỉ lệ số dư theo quy định ở các bước, thì hội nghị tiếp tục giới thiệu nhân sự trong danh sách các nhân sự chưa đạt tỉ lệ số phiếu giới thiệu (ở lần trước) cho đến khi đủ tỉ lệ số dư theo quy định⁶.

4. Thực hiện bầu cử trong đại hội

³ Ví dụ: Trong phương án nhân sự đại hội Đảng bộ huyện A nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua, dự kiến phân công đồng chí Nguyễn Văn A giữ chức Trưởng phòng B nếu Ban Thường vụ Huyện ủy A khóa mới có nhu cầu điều chỉnh phương án phân công, giới thiệu giữ chức Phó Chủ tịch UBND huyện nhiệm kỳ 2026 - 2031 (chức vụ cao hơn), thì phải thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự (5 bước) theo Quy định số 3007-QĐ/TW, ngày 19/5/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

⁴ Ví dụ: Trong phương án nhân sự đại hội Đảng bộ huyện A nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua, dự kiến phân công đồng chí Nguyễn Văn A, Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch UBND huyện nhiệm kỳ 2021 - 2026 giữ chức Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy; nếu Ban Thường vụ Huyện ủy A khóa mới có nhu cầu tiếp tục phân công, giới thiệu tái cử giữ chức Phó Chủ tịch UBND huyện nhiệm kỳ 2026 - 2031, thì phải thực hiện quy trình tái cử có nêu tại mục 1, Phần I, Phụ lục 4, Kế hoạch số 224-KH/TU.

⁵ Ví dụ: Đảng bộ huyện A có tổng số cấp ủy viên khóa mới theo quy định là 41 người, số cấp ủy viên tái cử là 21 người, số cấp ủy viên lần đầu tham gia là 20 người: Khi thực hiện quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy tại bước 1 (với tỉ lệ số dư là 30% trên tổng số 41 người), thì sẽ có 32,3 người được lựa chọn theo quy định; thì Ban Thường vụ Huyện ủy A có thể xem xét, quyết định lựa chọn phương án 32 người (tương ứng với tỉ lệ số dư 29,27%) hoặc phương án 33 người (tương ứng với tỉ lệ số dư 31,71%).

⁶ Ví dụ: Tại bước 3, theo quy định sẽ được giới thiệu 31 người trong danh sách 34 người được giới thiệu ở bước 2 (tương ứng tỉ lệ số dư khoảng 20%); trường hợp chỉ có 25 người có số phiếu đồng ý giới thiệu từ 50% trở lên (còn thiếu 06 người theo quy định); thì hội nghị tiếp tục đưa 09 người có số phiếu đồng ý giới thiệu dưới 50% để ghi phiếu giới thiệu chọn lấy 06 người, cho đến khi đủ số lượng theo quy định.

(1) Việc ứng cử, đề cử trong đại hội thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng và các văn bản hiện hành liên quan.

(2) Trường hợp nhân sự dự kiến bầu làm bí thư, phó bí thư cấp ủy trong đề án nhân sự đã được cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua không trúng cử cấp ủy hoặc ban thường vụ cấp ủy khóa mới; thì cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy khóa mới tạm dừng việc bầu cử và phải kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp (*qua ban tổ chức cấp ủy cấp trên trực tiếp*); sau khi có ý kiến chỉ đạo mới tiếp tục chuẩn bị và triển khai phương án bầu cử nhân sự theo quy định.

(3) Trường hợp nhân sự được dự kiến giới thiệu để bầu giữ chức chủ nhiệm ủy ban kiểm tra không trúng cử vào cấp ủy, ban thường vụ hoặc ủy ban kiểm tra cấp ủy cùng cấp, thì ban thường vụ cấp ủy khóa mới báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp (*qua cơ quan uỷ ban kiểm tra cấp ủy cấp trên trực tiếp*); sau khi có ý kiến chỉ đạo mới tiếp tục chuẩn bị và triển khai phương án bầu cử nhân sự theo quy định.

5. Công tác quy hoạch, chuẩn bị nhân sự cấp ủy các cấp

Cấp ủy các cấp lãnh đạo, chỉ đạo công tác quy hoạch cán bộ, chuẩn bị nhân sự cấp ủy thực hiện đúng theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW, Kế hoạch số 224-KH/TU và các quy định hiện hành; đồng thời, quan tâm, chú ý một số nội dung, yêu cầu sau:

(1) Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác quy hoạch định kỳ, theo phương châm: Quy hoạch cấp dưới làm cơ sở quy hoạch cấp trên; quy hoạch cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; chú trọng quy hoạch chức danh người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; quan tâm quy hoạch đối với cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số ở các cấp để tạo nguồn cán bộ và thực hiện chủ trương đổi mới cấp ủy theo tinh thần Kế hoạch số 224-KH/TU.

(2) Để chuẩn bị một bước nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030, các cấp ủy, tổ chức đảng cần chủ động xây dựng kế hoạch và thực hiện phương án điều động, luân chuyển, phân công, bố trí cán bộ, trong đó cần có biện pháp tăng cường cán bộ cho những nơi có khó khăn, còn thiếu nguồn cán bộ; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xử lý dứt điểm đối với những nơi nội bộ có biểu hiện mất đoàn kết hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài...

(3) Công tác nhân sự phải thực hiện đúng nguyên tắc, thẩm quyền, cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình nhân sự theo quy định; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, dân chủ, khách quan, công tâm, công khai, minh bạch; phát huy trí tuệ, trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu cấp ủy và cán bộ, đảng viên. Đồng thời, phải đặc biệt coi trọng việc nâng cao chất lượng cấp ủy các cấp; có biện pháp, cơ chế hiệu quả để đánh giá đúng phẩm chất, năng lực, uy tín, kết quả, sản phẩm công tác trong lĩnh vực được phân công phụ trách trước khi giới thiệu, lựa chọn nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới. Thực hiện nghiêm việc kiểm soát quyền lực và phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ theo Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 172-KH/TU, ngày 22/8/2023 của

Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

(4) Trong xem xét, thẩm định nhân sự cần quan tâm một số vấn đề sau:

- Rà soát, thẩm định, thẩm tra chặt chẽ, kỹ lưỡng về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và những nội dung khác liên quan đến nhân sự theo quy định; tập trung rà soát, thẩm định tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện chỉ đạo các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy và các cơ quan chức năng (*công an, thanh tra và các cơ quan liên quan*) tiến hành rà soát chặt chẽ, kỹ lưỡng để xác định rõ trách nhiệm (*nếu có*) của nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy (*ủy ban kiểm tra cấp ủy*) nhiệm kỳ 2025 - 2030 trong các kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra hoặc vụ án, vụ việc mà các cơ quan chức năng đã xem xét, kết luận trong thời gian 10 năm trở lại đây (*từ năm 2015 đến nay*) và kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (*nếu có*).

Ban thường vụ cấp ủy cấp dưới chịu trách nhiệm chính trước ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp về kết quả rà soát, thẩm định, thẩm tra và đề xuất, giới thiệu nhân sự.

(5) Cấp ủy các cấp cần chủ động, kiên quyết sàng lọc, không để lọt vào cấp ủy khoá mới những người không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, nhưng không để sót những người có đức, có tài, có uy tín trong Đảng và trong Nhân dân nêu tại mục 5, Phần I, Kế hoạch số 224-KH/TU. Đồng thời, chủ động làm tốt công tác chính trị, tư tưởng trong việc bố trí, sắp xếp, thực hiện chế độ chính sách đối với các đồng chí cấp uỷ viên không tái cử cấp ủy khoá mới theo tinh thần Kế hoạch số 224-KH/TU và các quy định của pháp luật liên quan.

(6) Thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy cấp huyện, cấp xã và tương đương trở lên không giữ chức vụ quá 02 nhiệm kỳ liên tiếp (*từ 08 năm trở lên*) tại một địa phương, cơ quan, đơn vị gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện chủ trương bố trí bí thư cấp ủy cấp huyện, cấp xã không là người địa phương. Đối với các đồng chí thuộc đối tượng này, có thể điều động, phân công giữ chức vụ bí thư cấp ủy ở địa phương khác hoặc bố trí công tác thích hợp vào thời điểm trước hoặc sau đại hội đảng bộ các cấp.

(7) Những đồng chí đủ điều kiện tái cử nhưng không trúng cử cấp ủy khóa mới, thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ có trách nhiệm phân công, bố trí công tác phù hợp với yêu cầu, tình hình cụ thể của địa phương, cơ quan, đơn vị.

(8) Thực hiện dừng việc bổ sung cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 trước 06 tháng tính đến thời điểm đại hội ở mỗi cấp theo Kế hoạch số 224-KH/TU (*tính theo thời điểm cơ quan có thẩm quyền nhận được văn bản đề nghị của cấp ủy*). Trường hợp đặc biệt cần bổ sung cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy địa phương đối với nhân sự là lãnh đạo, chỉ huy lực lượng vũ trang theo yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, do cấp ủy có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ xem xét, quyết định.

(9) Cấp ủy triệu tập đại hội chỉ xem xét giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (có danh) liên quan đến nhân sự nếu đơn, thư đó gửi đến cấp ủy trước ngày khai mạc đại hội 25 ngày làm việc đối với cấp xã và tương đương, 30 ngày làm việc đối với cấp ủy cấp huyện; nếu gửi đến cấp ủy triệu tập đại hội sau thời hạn nêu trên, thì chuyển cho cấp ủy khoá mới xem xét, giải quyết theo quy định.

6. Hồ sơ nhân sự cấp ủy

(1) Danh mục hồ sơ nhân sự thực hiện theo quy định nêu tại Phần II, Phụ lục 4, Kế hoạch số 224-KH/TU. Trong đó, nhân sự phải kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung nêu tại các mục và phải được cấp có thẩm quyền xác nhận theo đúng quy định.

(2) Nhân sự có bằng tiến sỹ, thạc sỹ, đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài hoặc cơ sở đào tạo trong nước liên kết với nước ngoài cấp (*không thuộc diện cử tuyển của cơ quan có thẩm quyền*), thì phải có giấy chứng nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

(3) Trường hợp bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú không trùng với nơi nhân sự đang sinh sống⁷, thì nhân sự phải lấy xác nhận lại theo quy định. Trường hợp nhân sự có liên quan đến yếu tố nước ngoài, thì thực hiện việc báo cáo, cam kết theo quy định tại Điều 19, Quy định số 58-QĐ/TW và Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW, ngày 05/8/2022 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn thực hiện Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

(4) Các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy gửi tờ trình, đề án, hồ sơ nhân sự, hồ sơ, danh sách trích ngang nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*), ít nhất trước **35 ngày** làm việc tính đến thời điểm dự kiến khai mạc đại hội đảng bộ; trong đó lưu ý:

- Gửi kèm danh sách quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và các chức danh lãnh đạo chủ chốt địa phương, cơ quan, đơn vị nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031.

- Ngoài hồ sơ nhân sự bản giấy; đề nghị gửi bản “mềm” danh sách trích ngang nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 (*theo mẫu tại Phụ lục 2*) được lưu trữ trong thiết bị lưu trữ (USB) bảo mật theo quy định.

7. Tổ chức thực hiện

(1) Căn cứ Kế hoạch số 224-KH/TU và Hướng dẫn này, ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy triển khai; quán triệt thực hiện; hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị nhân sự cấp ủy, thời gian tiến hành đại hội và phân công ủy viên ban thường vụ, cấp ủy viên theo dõi, chỉ đạo đại hội các đảng bộ cấp dưới.

(2) Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) về công tác chuẩn bị nhân sự. Nội dung báo

⁷ Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn A, hiện sinh sống tại Phường B nhưng Bản nhận xét nơi cư trú lại không phải do Đảng ủy phường B xác nhận.

cáo phải làm rõ, phân tích kỹ: Cơ cấu, địa bàn, lĩnh vực công tác; cơ cấu 03 độ tuổi, tỉ lệ đổi mới cấp uỷ; tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia cấp uỷ, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra cấp uỷ nhiệm kỳ 2025 - 2030; dự kiến nhân sự lãnh đạo HĐND, UBND nhiệm kỳ 2026 - 2031. Nếu các chức danh bí thư, phó bí thư cấp uỷ được giới thiệu có số dư thì báo cáo cả danh sách có số dư để Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xem xét, cho ý kiến.

(3) Ban thường vụ cấp uỷ cấp huyện và tương đương đăng ký thời gian tổ chức đại hội đảng bộ cấp mình *chậm nhất ngày 15/3/2025 (qua Văn phòng Tỉnh uỷ)* để sắp xếp lịch tổ chức đại hội phù hợp với sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (qua Ban Tổ chức Tỉnh uỷ) để xem xét, hướng dẫn. *7/11*

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (để báo cáo),
- Các ban Đảng TW (UBKT, VP),
- Các vụ, cơ quan Trung ương theo dõi địa bàn tỉnh Tây Ninh,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh uỷ,
- Ban cán sự đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh Đoàn,
- Các huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ và đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên,
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh uỷ,
- Phòng Tổng hợp - VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.

NVH- 90



**Phụ lục 1****QUY TRÌNH NHÂN SỰ ỦY BAN KIỂM TRA (ỦY VIÊN, PHÓ CHỦ NHIỆM, CHỦ NHIỆM) CẤP ỦY CẤP HUYỆN (TƯƠNG ĐƯƠNG)****NHIỆM KỲ 2025 - 2030***(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 01-HD/TU, ngày 01/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ)*

1. Quy trình nhân sự tái cử giữ chức uỷ viên, phó chủ nhiệm, chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra cấp uỷ*(1)- Bước 1:* Hội nghị uỷ ban kiểm tra cấp uỷ

Uỷ ban kiểm tra cấp uỷ ghi phiếu giới thiệu đối với nhân sự tái cử.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.*(2)- Bước 2:* Hội nghị ban thường vụ cấp uỷ cùng cấp

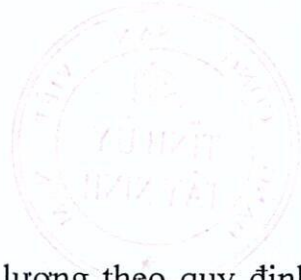
Ban thường vụ cấp uỷ ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.*(3)- Bước 3:* Hội nghị ban chấp hành đảng bộ cùng cấp

Ban chấp hành đảng bộ ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.**2. Quy trình nhân sự lần đầu giữ chức uỷ viên, phó chủ nhiệm, chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra cấp uỷ****2.1. Từ nguồn nhân sự tại chỗ***(1)- Bước 1:* Hội nghị tập thể lãnh đạo cơ quan uỷ ban kiểm tra cấp uỷ (*chủ nhiệm, phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra*)

Căn cứ đề án nhân sự uỷ ban kiểm tra cấp uỷ khoá mới được cấp uỷ thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch uỷ ban kiểm tra cấp uỷ nhiệm kỳ 2025 - 2030; tập thể lãnh đạo thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.



Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự đã được tập thể lãnh đạo thông qua.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số dư ít nhất khoảng 15% (*trừ trường hợp đơn vị không có nguồn*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở các bước tiếp theo. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(2)- Bước 2: Hội nghị cơ quan uỷ ban kiểm tra cấp uỷ

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín

Thành phần: Toàn thể cán bộ, công chức cơ quan uỷ ban kiểm tra cấp uỷ.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số dư ít nhất khoảng 15% (*trừ trường hợp đơn vị không có nguồn*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở các bước tiếp theo. Kết quả kiểm phiếu không được công bố tại hội nghị.

(3)- Bước 3: Hội nghị uỷ ban kiểm tra cấp uỷ

Trên cơ sở kết quả giới thiệu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (*nếu có*) đối với nhân sự; uỷ ban kiểm tra cấp uỷ thảo luận và ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15% - trừ trường hợp đơn vị không có nguồn*). Trường hợp có 02 người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu uỷ ban kiểm tra cấp uỷ giới thiệu. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(4)- *Bước 4*: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy cùng cấp

Ban thường vụ cấp ủy thảo luận và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(5)- *Bước 5*: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ cùng cấp

Ban chấp hành đảng bộ thảo luận và ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín,

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

2.2. Từ nguồn nhân sự ở bên ngoài:

Thực hiện theo quy trình 03 bước, tương tự như đối với nhân sự tái cử nêu ở Mục 1 nêu trên; trong đó, trước khi thực hiện bước 1, uỷ ban kiểm tra phải lấy ý kiến (*bằng văn bản*) của tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đang công tác đối với nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia uỷ ban kiểm tra cấp uỷ nhiệm kỳ 2025 - 2030 (*nhân sự dự kiến giới thiệu phải có số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên của tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đảng viên công tác; trường hợp số phiếu đồng ý bằng 50%, thì do người đứng đầu xem xét, quyết định*).

*** Lưu ý:**

1. Quy trình nhân sự không áp dụng đối với nhân sự uỷ viên uỷ ban kiểm tra kiêm chức.

2. Đối với uỷ ban kiểm tra cấp uỷ cơ sở, giao ban thường vụ cấp uỷ huyện và tương đương hướng dẫn cho phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của uỷ ban kiểm tra cấp uỷ ở cơ sở.

3. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, kịp thời báo cáo cấp uỷ cấp trên cho ý kiến.

Phụ lục 2 – Mẫu 1

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 01-HD/TU, ngày 01/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ)

HUYỆN ỦY (tương đương)

DẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày.....tháng năm 2025.

MẬT

**DANH SÁCH GIỚI THIỆU THAM GIA
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN (tương đương) NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

ST T	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán			Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào đảng	Trình độ		Dự kiến chức vụ phân công đảm nhiệm sau đại hội (nếu có)	Kết quả phân giới thiệu (Tỉ lệ %)					Ghi chú
					xã	Huyện	Tỉnh			Chuyên môn, nghiệp vụ	Lí luận chín h trí		Bước 1	Bước 2	Bước 3	Bước 4	Bước 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
I	I-Các đồng chí dự kiến tái cử																	
	Nguyễn Văn A	10/3/1966	Nam	Kinh	A	B	C	HUV, Trưởng phòng Tư pháp	01/3/1996	Cử nhân Luật	Cao cấp		13/13 (100%)	40/40/41 (100%, 97,56%)				
I	II-Các đồng chí dự kiến giới thiệu tham gia lần đầu																	
	Nguyễn Văn B	10/6/1994	Nam	Kinh	A	B	C	Bí thư huyện Đoàn	01/3/2015	CN Kinh tế	Cao cấp		12/13/13 (92,31%, 100%)	39/40/41 (97,50%, 97,56%)	90/100/ 105 (90%, 95,24 %)	13/13 (100%)	40/40/41 (100%, 97,56%)	

THAY MẶT BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY (tương đương)

(Kí, ghi rõ họ và tên)

Ghi chú:

- Mục (3): Ghi ngày sinh theo định dạng ngày/tháng/năm.
- Mục (10): Ghi ngày kết nạp Đảng theo định dạng ngày/tháng/năm.
- Mục (11): Ghi tất cả bằng cấp đào tạo (từ cao đẳng trở lên không bao gồm chứng chỉ bồi dưỡng), học hàm, học vị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Ví dụ: Phó Giáo sư, Tiến sĩ Lâm Nghiệp; Thạc sĩ Kinh tế; Kỹ sư Công nghệ thông tin; Cử nhân Luật; Cao đẳng Kiểm sát...
- Mục (13): Ghi dự kiến chức vụ sẽ phân công đảm nhận Sau Đại hội theo Đề án nhân sự cấp uỷ nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 trình cấp có thẩm quyền.
- Mục (14): Ghi số phiếu trên tổng số đại biểu được triệu tập và tỷ lệ % tương ứng (làm tròn 1 chữ số).
- Mục (15), (16), (17), (18): Ghi số phiếu giới thiệu trên tổng số có mặt và trên tổng số đại biểu triệu tập; tỷ lệ % tương ứng (làm tròn 1 chữ số).
- Mục (19): Ghi nội dung liên quan đến nhân sự (nếu có).
- Thống nhất cách viết tắt: Huyện uỷ viên (HUV); Uỷ viên Ban Thường vụ Huyện uỷ (TVHV).

Phụ lục 2 – Mẫu 2

(Ban hành kèm theo hướng dẫn số 01-HD/TU, ngày 01/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

HUYỆN ỦY (tương đương)

MẬT

DẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm 2025.

DANH SÁCH GIỚI THIỆU NHÂN SỰ
THAM GIA BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY (tương đương)NHIỆM KỲ 2025-2030

ST T	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán			Chức vụ, đơn vi công tác hiện nay	Ngày vào đảng	Trình độ		Dự kiến chức vụ phân công đảm nhiệm sau đại hội (nếu có)	Kết quả phân giới thiệu (Tỉ lệ %)					Ghi chú
					nữ	Huyện	Tỉnh			Chuyên môn, nghiệp vụ	Lí luận chín h trí		Bước 1	Bước 2	Bước 3	Bước 4	Bước 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
1	Nguyễn Văn C	10/4/1968	Nam	Kinh	A	B	C	T.V/HU, Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy	01/3/1990	Cử nhân xây dựng Đảng – Chính quyền nhà nước	Cử nhân cấp		13/13 (100%)	40/40/41 (100%, 97,56%)				
1	Nguyễn Thị D	12/9/1977	Nữ	Kinh	A	B	C	HUV,Trưởng phòng Nông nghiệp – Phát triển nông thôn	01/3/2000	Ths Luật Kỹ sư nông nghiệp	Cao cấp		12/13/13 (92,31%, 100%)	39/40/41 (97,50%, 97,56%)	90/100/ 105 (90%, 95,24 %)	13/13 (100%)	40/40/4 1 (100%, 97,56%)	

THAY MẬT BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY (tương đương)

(Kí, ghi rõ họ và tên)

Phụ lục 2 – Mẫu 3

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 01-HD/TU, ngày 01/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

HUYỆN ỦY (tương đương)

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

MẬT

....., ngày tháng năm 2025.

DANH SÁCH NHÂN SỰ GIỚI THIỆU
BẦU GIỮ CHỨC DANH BÍ THƯ HUYỆN ỦY, PHÓ BÍ THƯ HUYỆN ỦY (tương đương) NHIỆM KỲ 2025-2030,
CHỦ TỊCH HĐND, CHỦ TỊCH UBND HUYỆN (tương đương) NHIỆM KỲ 2026-2031.

ST T	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán			Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào đảng	Trình độ		Dự kiến chức vụ phân công đảm nhiệm sau đại hội (nếu có)	Kết quả phân giới thiệu (Tỉ lệ %)					Ghi chú
					xã	Huyện	Tỉnh			Chuyên môn, nghiệp vụ	Lí luận chín h trí		Bước 1	Bước 2	Bước 3	Bước 4	Bước 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
I-CHỨC DANH BÍ THƯ HUYỆN ỦY NHIỆM KỲ 2025-2030																		
II- CHỨC DANH PHÓ BÍ THƯ HUYỆN ỦY NHIỆM KỲ 2025-2030																		
1																		
2																		
3																		
III- CHỨC DANH CHỦ TỊCH HĐND HUYỆN NHIỆM KỲ 2026-2031																		
IV- CHỨC DANH CHỦ TỊCH UBND HUYỆN NHIỆM KỲ 2026-2031																		

THAY MẶT BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY (tương đương)

(Kí, ghi rõ họ và tên)